

Số: 16 /KL-TTBT

Bình Thuận, ngày 20 tháng 4 năm 2022

## KẾT LUẬN THANH TRA

### **Việc chấp hành quy định của pháp luật về mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, thuốc, sinh phẩm, Kít xét nghiệm phục vụ phòng, chống dịch Covid -19 tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh**

Thực hiện Quyết định số 85/QĐ-TTBT ngày 18/01/2022 của Chánh Thanh tra tỉnh về thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, thuốc, sinh phẩm, Kít xét nghiệm phục vụ phòng, chống dịch Covid -19 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận (*thời kỳ thanh tra từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2021*); từ ngày 25/01/2022 đến ngày 01/4/2022, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (*gọi tắt là Trung tâm*).

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 19/4/2022 của Trưởng đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra; Chánh Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

#### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Trong giai đoạn năm 2020-2021, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đã triển khai các kế hoạch phòng chống dịch Covid-19, chuẩn bị đầy đủ nhân lực, cung ứng thuốc, vật tư y tế, hoá chất, sinh phẩm, Kít xét nghiệm, trang phục, trang thiết bị... kịp thời ứng phó khi có dịch bệnh nguy hiểm xảy ra.

Tổng số nguồn kinh phí từ ngân sách, Trung tâm dự kiến phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong 02 năm 2020 và 2021 là 221.621.693.318 đồng; trong đó: Ngân sách tỉnh là 206.074.347.000 đồng; nguồn ủng hộ phòng chống dịch của UBMTTQ Việt Nam tỉnh Bình Thuận là 10.000.000.000 đồng, nguồn kinh phí vận động, hỗ trợ, viện trợ phòng chống dịch là 5.547.346.318 đồng.

Tổng số kinh phí đã sử dụng trong năm 2020, 2021 là 188.468.751.031 đồng; trong đó: Ngân sách tỉnh là 174.525.301.031 đồng; nguồn ủng hộ phòng chống dịch của UBMTTQ Việt Nam tỉnh Bình Thuận là 9.998.400.000 đồng, nguồn kinh phí vận động, hỗ trợ, viện trợ phòng chống dịch là 3.945.050.000 đồng. Kinh phí còn lại chưa sử dụng là 33.152.942.287 đồng.

Trong năm 2020 và 2021, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh bố trí nguồn kinh phí để mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, kit xét nghiệm phục vụ phòng, chống dịch Covid -19 với tổng kinh phí là 198.482.697.000 đồng/53 gói thầu, giá trị hợp đồng đã thực hiện là 190.659.961.000 đồng.

## II. KẾT QUẢ THANH TRA

Trên cơ sở Báo cáo số 112/BC-KSBT ngày 07/02/2022 và Báo cáo số 224/BC-KSBT ngày 16/3/2022 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh; Thanh tra tỉnh không tiến hành xác minh các gói thầu mua sắm liên quan đến Công ty Việt Á theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ tại Công văn số 225/TTCP.VIII ngày 18/02/2022, mà chỉ yêu cầu Trung tâm cung cấp thông tin để tổng hợp, báo cáo kết quả chung. Thanh tra ngẫu nhiên 05 gói thầu do Trung tâm làm chủ đầu tư<sup>1</sup>; kết quả như sau:

### 1. Mặt được

- Trong 02 năm 2020 và 2021, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đã chủ động sử dụng các nguồn kinh phí từ ngân sách tỉnh và các khoản đóng góp, tài trợ của các cơ quan, tổ chức để thực hiện mua sắm thuốc, hoá chất, vật tư y tế, sinh phẩm, trang thiết bị, kit xét nghiệm phục vụ công tác phòng, chống dịch đạt hiệu quả.

- Các cấp có thẩm quyền phê duyệt kịp thời kinh phí để thực hiện mua sắm đúng theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 4841/BTC-HCSN ngày 12/5/2021 về nguồn kinh phí, cơ chế mua sắm trong điều kiện có dịch bệnh Covid-19 và Công văn số 1749/UBND-TH ngày 20/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận về kinh phí thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19 tại địa phương từ năm 2021.

- Trung tâm thực hiện mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, Kit xét nghiệm, vắc xin, thuốc phòng, chống Covid-19 cơ bản đầy đủ và đúng theo

---

<sup>1</sup> - Gói thầu 1: Mua sắm Test nhanh xét nghiệm định tính kháng nguyên SARS-CoV-2 phục vụ phòng chống dịch Covid-19 (Hình thức chỉ định thầu rút gọn, Giá trúng thầu: 945.000.000 đồng, nhà thầu trúng thầu: Công ty TNHH Trung tâm kiểm tra sức khỏe Chìa Khóa Vàng);

- Gói thầu 2: Mua sắm môi trường vận chuyển virus 3ml và Que phết thu mẫu ty hầu, tiết trùng từng cái (Hình thức chỉ định thầu rút gọn, Giá trúng thầu: 1.839.000.000 đồng, nhà thầu trúng thầu: Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp Song Anh);

- Gói thầu 3: Mua sắm bộ môi trường vận chuyển bệnh phẩm 6ml (Hình thức chỉ định thầu rút gọn, Giá trúng thầu 6.300.000.000 đồng; nhà thầu trúng thầu: Công ty TNHH TM DV trang thiết bị y tế Thăng Long);

- Gói thầu 4: Mua sắm Test nhanh xét nghiệm định tính kháng nguyên SARS-CoV-2 (Hình thức chỉ định thầu rút gọn, Giá trúng thầu: 9.975.000.000 đồng, nhà thầu trúng thầu: Công ty TNHH Đầu tư thế giới thương mại Thiên Phúc);

- Gói thầu 5: Mua sắm Que phết thu mẫu ty hầu, tiết trùng từng cái; Môi trường vận chuyển bệnh phẩm và Cồn 70 độ (Hình thức chỉ định thầu rút gọn, Giá trúng thầu: 6.773.605.000 đồng, nhà thầu trúng thầu: Công ty TNHH TM DV trang thiết bị y tế Thăng Long)

các quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn việc thực hiện của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và UBND tỉnh Bình Thuận.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

Trong quá trình thực hiện, còn có một số tồn tại, hạn chế như sau:

- Đăng tải thông tin kế hoạch lựa chọn nhà thầu không đảm bảo thời gian 07 ngày theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT và khoản 1 Điều 9 Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Gói thầu 1).

- Đăng tải kết quả lựa chọn nhà thầu không đảm bảo thời gian 07 ngày làm việc theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT (Gói thầu 1).

- Đơn vị trúng thầu thực hiện bảo lãnh hợp đồng sau khi hợp đồng có hiệu lực là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 66 Luật đấu thầu năm 2013 (Gói thầu 1).

- Trong quá trình tổ chức thực hiện chỉ định thầu rút gọn, Trung tâm có tiến hành lập, thẩm định, phê duyệt Hồ sơ yêu cầu; có thư mời thầu gửi nhà thầu chào giá gói thầu; Tổ chuyên gia đấu thầu tiến hành lập Biên bản mở thầu, đánh giá hồ sơ đề xuất; sau đó tiến hành thương thảo hợp đồng và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu là chưa phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 (05 gói thầu).

## **III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

### **1. Kết luận**

Trong 02 năm 2020 và 2021, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đã xây dựng kế hoạch sử dụng nguồn kinh phí từ ngân sách tỉnh và các khoản đóng góp của các cơ quan, tổ chức để phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 là 221.621.693.318 đồng. Trong thời điểm xảy ra dịch bệnh trên địa bàn tỉnh, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đã chi số tiền 188.468.751.031 đồng để sử dụng cho công tác mua sắm trang thiết bị, hoá chất, vật tư y tế, sinh phẩm, phục vụ công tác phòng, chống dịch, đạt tỷ lệ 85 % tổng số nguồn kinh phí dự kiến phục vụ cho công tác phòng chống dịch Covid-19 của Trung tâm.

Quá trình thực hiện, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đã chấp hành tương đối đầy đủ theo các quy định về mua sắm của pháp luật về mua sắm trang

thiết bị, vật tư y tế, thuốc, sinh phẩm, Kít xét nghiệm phục vụ phòng, chống dịch Covid -19.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện vẫn còn một số tồn tại, hạn chế đã chỉ ra ở phần II - Kết quả thanh tra.

***Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế nêu trên chủ yếu là:***

- Nguyên nhân khách quan: Do tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, yêu cầu việc mua sắm phải được tiến hành nhanh, khẩn cấp để đảm bảo phục vụ kịp thời cho công tác phòng, chống dịch và điều trị trên địa bàn tỉnh. Việc thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 15/CT-TTg và Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ để phòng, chống dịch Covid-19 dẫn đến gặp nhiều khó khăn trong việc lập và triển khai các thủ tục mua sắm.

- Nguyên nhân chủ quan: Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chưa nghiên cứu kỹ các quy định pháp luật có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện các quy định pháp luật mua sắm; những người được phân công nhiệm vụ còn hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ, nhận thức chưa đầy đủ và hiểu chưa đúng chính sách, pháp luật nên thực hiện sai trình tự, thủ tục về đấu thầu mua sắm.

Trách nhiệm trước hết thuộc về Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh. Trách nhiệm chính, trực tiếp thuộc về Trưởng bộ phận và các cán bộ, công chức, viên chức được phân công.

**2. Kiến nghị**

Trên cơ sở những tồn tại, hạn chế nêu trên; xét giải trình của các đơn vị và tình hình thực tế cấp bách của công tác phòng, chống dịch tại đơn vị, Chánh Thanh tra tỉnh kiến nghị như sau:

**2.1. Chủ tịch UBND tỉnh:** Chỉ đạo tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh về những tồn tại, hạn chế như đã nêu trên.

**2.2. Đối với Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh:** Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm các tập thể, cá nhân có liên quan đến những tồn tại, hạn chế nêu trên.

**IV. VIỆC CÔNG KHAI VÀ THỰC HIỆN KẾT LUẬN THANH TRA**

1. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ký kết luận thanh tra, giao Trưởng Phòng nghiệp vụ 2 - Thanh tra tỉnh tổ chức công bố công khai Kết luận thanh tra này và Văn phòng - Thanh tra tỉnh thực hiện thông báo công khai Kết luận thanh

tra này trên Trang thông tin Điện tử của cơ quan Thanh tra tỉnh theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 3 Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra.

2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh có trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung kiến nghị tại Kết luận này, báo cáo kết quả về Thanh tra tỉnh trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra.

3. Giao Phòng nghiệp vụ 3 - Thanh tra tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận này theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Kết luận thanh tra về việc chấp hành quy định của pháp luật về mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, thuốc, sinh phẩm, Kít xét nghiệm phục vụ phòng, chống dịch Covid -19 tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh./.

***Nơi nhận:***

- Thanh tra Chính phủ;
- Cục III và Vụ III - Thanh tra Chính phủ;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: Y tế, Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Trung tâm kiểm soát Bệnh tật tỉnh;
- Lưu: VT, PNV2, PNV3, HS (V 12b).

**CHÁNH THANH TRA**

**Trần Văn Hải**